



Cục Bảo vệ thực vật

# QUÁ TRÌNH ĐÀM PHÁN CHANH LEO SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

---





# Nội dung

---

Chanh leo tại  
Việt Nam

Quy trình  
chung về mở  
cửa thị trường

Quá trình đàm  
phán chanh leo





## Chanh leo ở Việt Nam

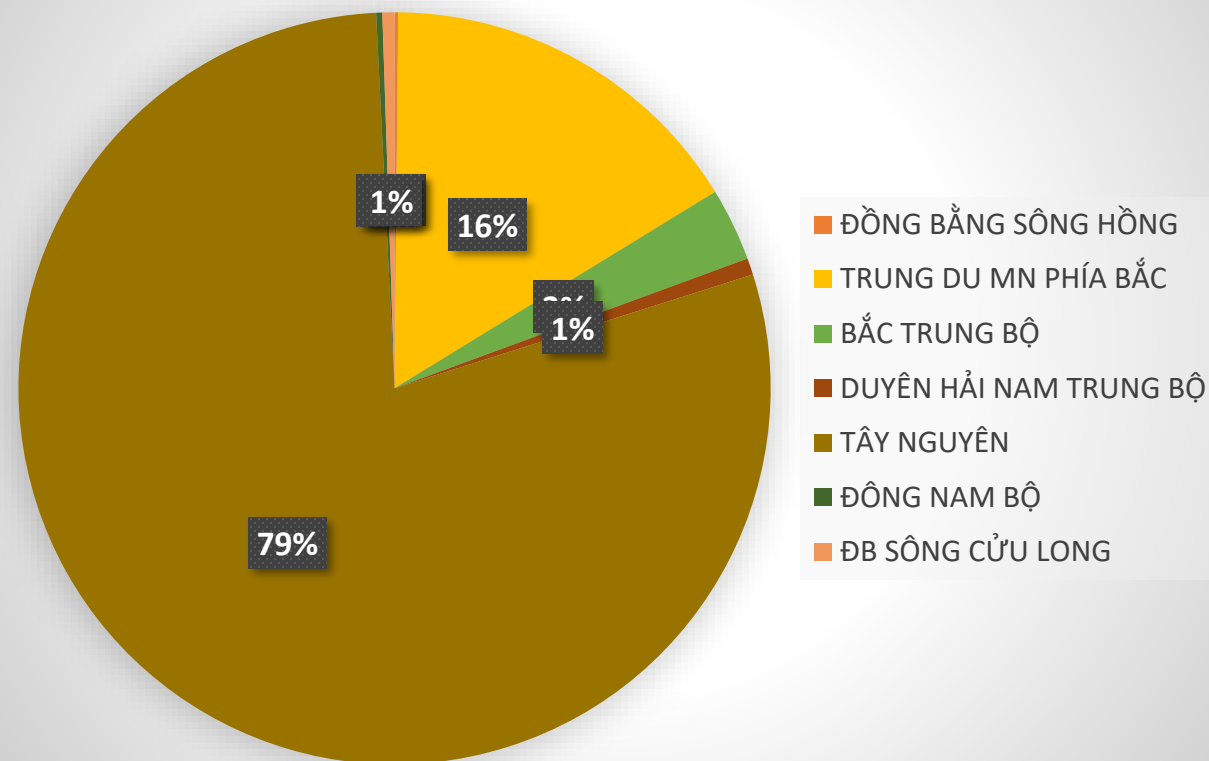
Chanh leo không phải loại cây bản địa nhưng rất phù hợp với khí hậu ẩm và ấm của Việt Nam. Đặc biệt phát triển tốt khi có lượng mưa trung bình trên 1.600mm

- Chanh leo tím thích hợp ở vùng á nhiệt đới có độ cao 1.000-1.200m.
- Chanh leo vàng phù hợp với vùng nhiệt đới, độ cao dưới 600m.
- Thời gian mỗi vụ 4 tháng nên mỗi năm có thể canh tác 3 vụ.

## Các tỉnh có diện tích trồng chanh leo lớn:

- Gia Lai
- Đắk Nông
- Lâm Đồng
- Đắk Lắk
- Sơn La
- Nghệ An

Diện tích Vùng trồng Chanh leo



- Hiện nay, có **46 địa phương** đang sản xuất cây chanh leo với hơn 6.000 ha, sản lượng đạt hơn 111 nghìn tấn/năm, năng suất bình quân đạt 22,67 tấn/ha.
- Giai đoạn năm 2025 - 2030, cả nước ổn định diện tích chanh leo từ **12.000 đến 15.000 ha**, sản lượng quả tươi đạt **300 đến 400** nghìn tấn/năm
- Sản phẩm chế biến chủ yếu là nước ép cô đặc, đông lạnh, sấy dẻo nhằm phục vụ nhu cầu người tiêu dùng trong nước và xuất khẩu đi nhiều nước như: Mỹ, EU, khu vực Trung Đông...

Xuất khẩu chanh leo và sản phẩm từ chanh leo		
Passion fruit juice	Frozen fruit	Fresh fruit
ASIA	AUSTRALIA	FRANCE
CHINA	CHINA	GERMANY
KOREA	INDIA	HONG KONG
NETHERLANDS	ISRAEL	NETHERLANDS
PHILIPPINES	JAPAN	SINGAPORE
RUSSIA	KOREA	SPAIN
SOUTH AFRICA	POLAND	SWITZERLAND
TAIWAN	PORTUGAL	UNITED ARAB EMIRATES
USA	SOUTH KREA	
	TAIWAN	
	UNITED KINGDOM	
	USA	

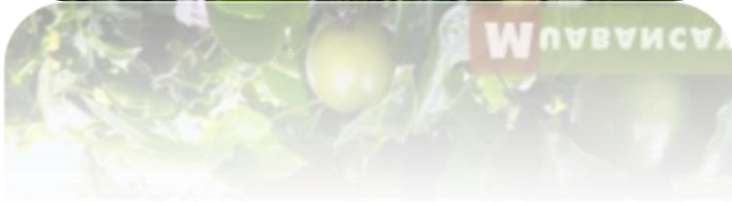
# Diện tích Chanh leo tại Việt Nam



VÙNG	DIỆN TÍCH (HA)
Trung du và miền núi phía Bắc (Hòa Bình; Sơn La; Cao Bằng và Lạng Sơn)	1014.2
Bắc Trung Bộ (Nghệ An)	198
Tây Nguyên (Lâm Đồng, Gia Lai, Đắk Nông, Đắk Lắk, Kon Tum)	4985.1
Khác	103.8
<b>Tổng</b>	<b>6301.1</b>

## II. QUY TRÌNH CHUNG VỀ MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG

---



# ĐÀM PHÁN MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG

<b>Đánh giá nguy cơ</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nộp yêu cầu mở cửa thị trường + hồ sơ</li><li>- Nước nhập khẩu thực hiện đánh giá nguy cơ</li><li>- Bổ sung thông tin + Đàm phán kỹ thuật</li><li>- Danh mục dịch hại + Nguy cơ</li></ul>
<b>Quản lý nguy cơ</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đàm phán để thống nhất các biện pháp áp dụng</li><li>- Thực hiện nghiên cứu, thí nghiệm</li><li>- Nước nhập thực hiện kiểm tra việc đáp ứng tại nước xuất</li><li>- Ký kết hoặc thông qua yêu cầu nhập khẩu (quy định nhập khẩu)</li></ul>
<b>Truyền thông nguy cơ</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phổ biến các quy định</li><li>- Thực thi các quy định</li><li>- Thanh tra, kiểm tra, giám sát</li><li>- Xử lý các trường hợp vi phạm</li></ul>



## HỒ SƠ MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG

Phải cung cấp các thông tin sau:

### 1. Thông tin về sản phẩm:

- Tên thông thường, tên khoa học, tên các giống (dưới loài)
- Thông tin về tình hình sản xuất và thương mại của sản phẩm
- Thông tin về vùng sản xuất, địa điểm sản xuất
- Thời gian trồng, ra hoa, đậu quả và thu hoạch
- Thông tin về quy trình canh tác và quản lý sâu bệnh ngoài đồng, Quy trình đóng gói và xử lý sau thu hoạch

# HỒ SƠ MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG (tiếp)

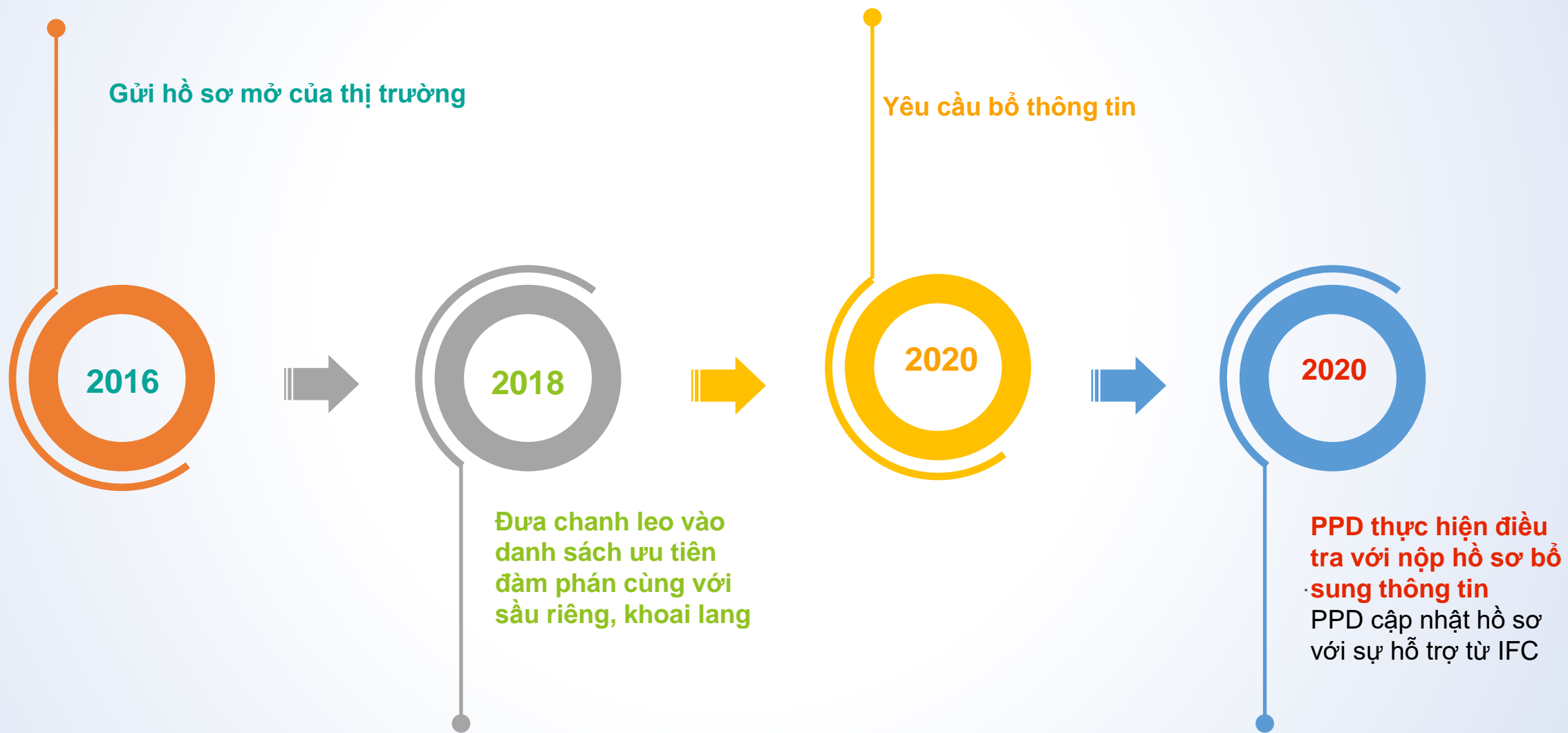
## 2、 THÔNG TIN VỀ DỊCH HẠI VÀ QUY TRÌNH QUẢN LÝ

- Tên thông thường và tên khoa học của dịch hại
- Phân bố
- Đặc điểm sinh học
- Bộ phận gây hại
- Thời gian gây hại
- Đánh giá tác động kinh tế
- Hệ thống giám sát và quản lý
- Các biện pháp phòng trừ và số liệu chứng minh (gồm cả tên thuốc và phương pháp sử dụng)
- Biện pháp quản lý nguy cơ đối với các loài dịch hại quan trọng

### III. Quá trình mở cửa thị trường chanh leo



# QUÁ TRÌNH ĐÀM PHÁN



# Hồ sơ cập nhật

- Diện tích, năng suất, sản lượng
- Danh mục sinh vật gây hại
- Vùng trồng và quy trình canh tác, quản lý sâu bệnh
- Cơ sở đóng gói và quy trình sản xuất
- Biện pháp quản lý đối với một số sâu bệnh chính





**Hoạt động điều tra thực địa để hoàn thiện hồ sơ chanh leo**

## CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN

